

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng
phường Cẩm Thành**

**ĐỘI TRƯỞNG ĐỘI ỨNG CỨU SỰ CỐ
AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG PHƯỜNG CẨM THÀNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015; Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng chính phủ ban hành quy định về hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về điều phối, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên toàn quốc;

Căn cứ Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 07 tháng 05 năm 2026 của Chủ tịch UBND phường Cẩm Thành về việc thành lập Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng phường Cẩm Thành;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng phường Cẩm Thành.

Điều 2. Giao cơ quan thường trực, có trách nhiệm tham mưu triển khai thực hiện Quy chế; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình hoạt động của Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng phường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường; các thành viên Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Đảng ủy - HĐND phường;
- CT, các PCT. UBND phường;
- UBMTTQVN phường;
- Các phòng, cơ quan thuộc UBND phường;
- Các đơn vị trường học;
- VP: C, PC, CV;
- Lưu VT, Tài.

ĐỘI TRƯỞNG

CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG
Nguyễn Văn Hưng

QUY CHẾ

Hoạt động của Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng phường Cẩm Thành
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐƯCSC ngày tháng năm 2026
của Đội trưởng Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng phường Cẩm Thành)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc, trách nhiệm, quyền hạn, cơ chế phối hợp và quy trình xử lý sự cố an toàn thông tin mạng của Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng phường Cẩm Thành.

Quy chế này áp dụng đối với thành viên Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng phường Cẩm Thành; các cơ quan, đơn vị, trường học và tổ chức thuộc phạm vi quản lý của UBND phường có sử dụng hệ thống thông tin, mạng máy tính; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên địa bàn phường.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng phường Cẩm Thành (gọi tắt là Đội ứng cứu sự cố)* là tổ chức được thành lập tại Quyết định 1367/QĐ-UBND ngày 07/5/2026 của Chủ tịch UBND phường Cẩm Thành về việc thành lập Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng phường Cẩm Thành.

2. Sự cố an toàn thông tin mạng: Quy định tại khoản 7, Điều 3 Luật An toàn thông tin mạng năm 2015.

3. Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng: Quy định tại khoản 2, Điều 2, Thông tư 20/2017/TT-BTTTT ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về điều phối, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên toàn quốc.

4. Cơ quan thường trực Đội ứng cứu sự cố: Là bộ phận thuộc Đội ứng cứu sự cố được phân công nhiệm vụ thường trực trong Đội ứng cứu sự cố nhằm kịp thời tiếp nhận sự cố và điều phối hoạt động của Đội ứng cứu. Văn phòng HĐND và UBND phường là cơ quan Thường trực của Đội ứng cứu sự cố.

5. Chủ quản hệ thống thông tin: Quy định tại khoản 1, Điều 3 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2026 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Điều 4, Thông tư 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

6. Đơn vị, cá nhân vận hành hệ thống thông tin: Quy định tại khoản 3, Điều 3 Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ

thống thông tin theo cấp độ.

Điều 3. Đối tượng phục vụ của Đội ứng cứu sự cố

Đối tượng phục vụ của Đội ứng cứu sự cố là các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường.

Điều 4. Tổ chức Đội ứng cứu sự cố

Đội ứng cứu sự cố gồm: Đội trưởng, các Đội phó, các thành viên (*theo Quyết định 1367/QĐ-UBND ngày 07/5/2026 của Chủ tịch UBND phường Cẩm Thành về việc thành lập Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng phường Cẩm Thành*) và cơ quan thường trực là Văn phòng HĐND và UBND phường Cẩm Thành.

Điều 5. Nhiệm vụ của Đội ứng cứu

1. Tham mưu UBND phường triển khai công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn.

2. Theo dõi, giám sát, tiếp nhận thông tin về các nguy cơ, lỗ hổng, điểm yếu và sự cố an toàn thông tin mạng.

3. Tổ chức ứng cứu, xử lý, khắc phục sự cố an toàn thông tin mạng đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của UBND phường.

4. Thực hiện cảnh báo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị phòng ngừa các nguy cơ mất an toàn thông tin.

5. Phối hợp với Công an tỉnh, các cơ quan chuyên môn và Đội ứng cứu sự cố cấp trên trong hoạt động ứng cứu sự cố.

6. Tham gia các hoạt động diễn tập, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về an toàn thông tin mạng và đề xuất tổ chức tập huấn, diễn tập (nếu cần thiết).

7. Tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình an toàn thông tin mạng theo quy định.

Điều 6. Quyền hạn của Đội ứng cứu

1. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị cung cấp thông tin phục vụ công tác ứng cứu sự cố; được quyền truy cập vào hệ thống mạng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, dữ liệu nhật ký, log file của máy trạm, máy chủ của đơn vị, tổ chức, cá nhân bị tấn công mạng để phân tích, điều tra, tìm hiểu nguyên nhân và đề xuất giải pháp khắc phục; việc thực hiện này được đặt dưới sự giám sát của đơn vị bị sự cố.

2. Đề xuất UBND phường áp dụng các biện pháp kỹ thuật cần thiết nhằm ngăn chặn, khắc phục sự cố.

3. Huy động thành viên Đội ứng cứu tham gia xử lý các tình huống khẩn cấp.

4. Đề xuất đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng.

5. Tham gia các lớp, khóa huấn luyện, diễn tập năng lực và phát triển nhân lực Đội ứng cứu sự cố do cấp trên tổ chức, triệu tập.

6. Tham gia hoạt động ứng cứu khẩn cấp sự cố an toàn thông tin mạng khi có yêu cầu của Đội ứng cứu cấp trên.

Chương II

NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 7. Nguyên tắc hoạt động

1. Tuân thủ quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng và các quy định có liên quan.
2. Điều phối hoạt động ứng cứu sự cố theo phân cấp, trong phạm vi của phường, tuân thủ các quy định của pháp luật về điều phối, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng.
2. Bảo đảm phản ứng nhanh, xử lý kịp thời, hạn chế thấp nhất thiệt hại do sự cố gây ra. Ứng cứu sự cố trước hết phải được thực hiện, xử lý bằng lực lượng tại chỗ và trách nhiệm chính của chủ quản hệ thống.
3. Thực hiện chế độ phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị và thành viên Đội ứng cứu.
4. Bảo đảm bí mật nhà nước, bí mật công tác và an toàn dữ liệu trong quá trình ứng cứu sự cố.

Điều 8. Chế độ làm việc

1. Đội ứng cứu làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; khi xảy ra sự cố phải ưu tiên cho hoạt động của Đội ứng cứu sự cố, thực hiện nghiêm sự triệu tập, điều phối của Đội trưởng hoặc Đội phó khi được ủy quyền.
2. Cơ quan Thường trực Đội ứng cứu sự cố là đầu mối tiếp nhận thông tin về sự cố, có trách nhiệm bảo đảm phương tiện, điều kiện cần thiết để duy trì hoạt động của Đội ứng cứu sự cố.

Địa chỉ cơ quan: 310 Nguyễn Nghiêm, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi

Số điện thoại: 02553. 838.777.

Email: vp-camthanh@quangngai.gov.vn

3. Hợp định kỳ 06 tháng một lần để đánh giá kết quả hoạt động và triển khai nhiệm vụ hoặc họp đột xuất khi có yêu cầu của Đội trưởng hoặc khi xảy ra sự cố nghiêm trọng (Các cuộc họp có thể tổ chức trực tiếp hoặc trực tuyến).

Điều 9. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Đội ứng cứu được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của UBND phường và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Chương III

HOẠT ĐỘNG ĐIỀU PHỐI, QUY TRÌNH TIẾP NHẬN VÀ XỬ LÝ SỰ CỐ

Điều 10. Danh mục các hoạt động nghiệp vụ:

Thực hiện các hoạt động nghiệp vụ của thành viên mạng lưới ứng cứu sự cố theo quy định tại Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT ngày 12/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và truyền thông quy định về điều phối, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên toàn quốc.

Điều 11. Phân loại sự cố

1. Sự cố an toàn thông tin mạng nghiêm trọng: Theo quy định tại Điều 9, Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16/3/2017 của Thủ tướng chính phủ quy định hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia.

2. Sự cố an toàn thông tin mạng thông thường: Là sự cố an toàn thông tin mạng không thuộc khoản 1 Điều này.

Điều 12. Tiếp nhận và xử lý thông báo, báo cáo sự cố

1. Hình thức thông báo, báo cáo sự cố

a. Hình thức thông báo sự cố: Bằng công văn, fax, thư điện tử, nhắn tin đa phương tiện hoặc thông qua hệ thống kỹ thuật báo cáo sự cố an toàn thông tin mạng theo hướng dẫn của Cơ quan thường trực Đội ứng cứu sự cố.

b. Hình thức báo cáo sự cố: Bằng văn bản giấy hoặc văn bản điện tử (có ký tên và đóng dấu hoặc chữ ký số của người có thẩm quyền).

2. Cơ quan, đơn vị khi phát hiện sự cố không tự khắc phục được cần báo cáo sự cố tới Cơ quan thường trực Đội ứng cứu sự cố theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT ngày 12/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về điều phối, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên toàn quốc. Sau khi kết thúc sự cố, chậm nhất 05 ngày phải báo cáo kết thúc ứng phó sự cố tới Cơ quan thường trực Đội ứng cứu sự cố. Cơ quan Thường trực chỉ ghi nhận sự cố đã xử lý hoàn thành khi đã nhận được báo cáo kết thúc ứng phó sự cố.

3. Các tổ chức, cá nhân không phải là đơn vị, cá nhân vận hành hệ thống thông tin khi phát hiện dấu hiệu tấn công hoặc sự cố an toàn thông tin mạng nhanh chóng thông báo thông tin sự cố (thông báo sự cố) tới chủ quản hệ thống thông tin, Cơ quan Thường trực Đội ứng cứu sự cố.

4. Khi phát hiện và nhận thấy sự cố an toàn thông tin mạng nghiêm trọng, cơ quan, đơn vị phải có trách nhiệm báo cáo ngay cho Cơ quan thường trực Đội ứng cứu sự cố theo quy định tại Điều 11 Quyết định 05/2017/QĐ-TTg ngày 16/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia.

5. Nội dung thông báo sự cố gồm: Tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân thông báo sự cố; tên hoặc tên miền, địa chỉ IP của hệ thống thông tin bị sự cố; tên, địa chỉ của đơn vị, cá nhân vận hành và cơ quan chủ quản hệ thống thông tin bị sự cố (nếu biết); mô tả sự cố và thời điểm phát hiện sự cố; kết quả xử lý sự cố đề xuất, kiến nghị và các thông tin liên quan khác (nếu có).

6. Báo cáo ban đầu sự cố, nội dung theo mẫu tại Phụ lục 1; Báo cáo kết thúc ứng phó sự cố, nội dung theo mẫu phụ lục 2 kèm theo.

7. Cơ quan thường trực Đội ứng cứu sự cố tiếp nhận được thông báo sự cố phải báo ngay cho Đội trưởng.

8. Đội trưởng quyết định điều phối các thành viên trong Đội ứng cứu sự cố; triệu tập cuộc họp (nếu cần); huy động nguồn lực xử lý sự cố khi cần thiết.

Điều 13. Quy trình ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng

1. Quy trình ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng thông thường

Thực hiện theo Quy trình ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quy định tại Điều 10 Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT ngày 12/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về điều phối, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên toàn quốc và các văn bản có liên quan.

2. Quy trình ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng nghiêm trọng

Thực hiện theo quy định tại Điều 14, Quyết định 05/2017/QĐ-TTg ngày 16/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia và các văn bản liên quan.

Điều 14. Ứng cứu sự cố

1. Làm đầu mối tiếp nhận cảnh báo của các cơ quan, tổ chức an ninh thông tin cấp trên; xây dựng văn bản triển khai thông tin cảnh báo lỗ hổng bảo mật đến các cơ quan, đơn vị. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị xử lý các lỗi và lỗ hổng bảo mật; kịp thời báo cáo cấp trên hỗ trợ xử lý nếu không tự khắc phục được.

2. Phối hợp cùng các cơ quan chức năng điều tra sự cố, tấn công vào hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị.

3. Thông báo, báo cáo sự cố theo quy định tại Điều 11 Quyết định 05/2017/QĐ-TTg ngày 16/3/2017 và Điều 9 Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT ngày 12/9/2017.

Điều 15. Điều phối ứng cứu sự cố

1. Đội trưởng hoặc Đội phó (được ủy quyền) thực hiện thông báo triệu tập, điều phối bằng văn bản đến thành viên của Đội ứng cứu sự cố (trường hợp khẩn cấp thông báo bằng điện thoại, Email công vụ và thông báo bằng văn bản sau).

Thường trực Đội ứng cứu sự cố thông báo cho cá nhân, tổ chức gặp sự cố về yêu cầu phối hợp trong quá trình thực hiện điều phối và ứng cứu sự cố.

2. Thành viên Đội ứng cứu sự cố tiếp nhận và xử lý thông báo sự cố; tham gia họp định kỳ, đột xuất, diễn tập ứng cứu sự cố; phối hợp chặt chẽ với thành viên Đội ứng cứu sự cố và tổ chức, cá nhân cần ứng cứu để thực hiện hoạt động ứng cứu theo quy trình điều phối; báo cáo kết quả thực hiện việc ứng cứu.

Tham mưu lãnh đạo đơn vị thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn thông tin; định kỳ 06 tháng (trước 10/6), 01 năm (trước 10/12) báo cáo kết quả hoạt động tiếp nhận và xử lý sự cố của cơ quan, đơn vị hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Kịp thời phát hiện, thông báo sự cố xảy ra trong cơ quan, đơn vị gửi về Đội ứng cứu (qua cơ quan thường trực) để điều phối, xử lý.

3. Công tác ứng cứu kết thúc khi sự cố được khắc phục và hệ thống hoạt động trở lại bình thường.

4. Sau khi khắc phục sự cố, thành viên tham gia ứng cứu có trách nhiệm:

a. Rà soát, xác định nguyên nhân cơ bản gây ra sự cố

b. Tổ chức kiểm tra lại và tham mưu giải pháp khắc phục triệt để sự cố; đề xuất các giải pháp để ngăn ngừa sự cố tương tự xảy ra trong tương lai.

c. Bảo đảm hệ thống hoạt động bình thường trước khi bàn giao hệ thống, đưa vào sử dụng cho cơ quan, đơn vị chủ quản.

5. Cơ quan thường trực Đội ứng cứu sự cố có trách nhiệm lưu trữ thông báo sự cố và biên bản xử lý sự cố; lưu trữ văn bản điều phối và báo cáo kết quả thực hiện khắc phục sự cố trong thời gian tối thiểu 02 năm.

Điều 16. Phát triển nguồn lực

Cơ quan thường trực có trách nhiệm tham mưu tập huấn cho thành viên Đội ứng cứu sự cố; đề xuất việc xây dựng và phát triển đội ngũ thành viên Đội ứng cứu trong kế hoạch hoạt động hàng năm.

Kịp thời đề xuất khen thưởng cho thành viên cho thành tích xuất sắc, nổi bật trong hoạt động của Đội ứng cứu sự cố.

Tích cực kết nối, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với các thành viên trong mạng lưới, cơ quan điều phối tỉnh và quốc gia.

Chương IV TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Điều 17. Trách nhiệm của Đội trưởng

1. Chỉ đạo, điều hành toàn bộ hoạt động của Đội ứng cứu; phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

2. Triệu tập các cuộc họp thường kỳ, đột xuất.

3. Chỉ huy xử lý các tình huống sự cố nghiêm trọng; triệu tập và điều phối thành viên khi có sự cố xảy ra, khi vắng mặt ủy quyền cho 01 Đội phó thực hiện thẩm quyền của mình.

4. Đội trưởng có quyền triệu tập thành viên Đội ứng cứu sự cố tham gia các cuộc diễn tập do các đơn vị chuyên trách hoặc có thẩm quyền về đảm bảo an ninh mạng tổ chức. Trường hợp cử thành viên đi nước ngoài cần thực hiện theo các quy định hiện hành về thẩm quyền, trách nhiệm quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

5. Đội trưởng ký ban hành tất cả các văn bản của Đội ứng cứu sự cố theo thẩm quyền; trường hợp vắng Đội trưởng có thể ủy quyền cho một Đội phó thay mặt để ký ban hành các văn bản của Đội ứng cứu theo thẩm quyền và đúng quy định pháp luật.

6. Đội ứng cứu sự cố được sử dụng con dấu của UBND phường để thực hiện nhiệm vụ. Các Đội phó khi được Đội trưởng ủy quyền thì sử dụng con dấu của đơn vị công tác để thực hiện nhiệm vụ đúng quy định.

7. Báo cáo UBND phường và cơ quan có thẩm quyền về tình hình ứng cứu sự cố.

Điều 18. Trách nhiệm của Đội phó

1. Giúp Đội trưởng điều hành các hoạt động của Đội, chịu trách nhiệm trước Đội trưởng về nhiệm vụ được giao; đề xuất kế hoạch, biện pháp kỹ thuật tăng cường công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng.

2. Chỉ đạo các thành viên phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý sự cố theo thẩm quyền và nhiệm vụ được phân công.

3. Thực hiện các nhiệm vụ do Đội trưởng phân công và tham gia xây dựng Kế hoạch hoạt động hàng năm của Đội ứng cứu sự cố.

4. Thay mặt Đội trưởng điều hành hoạt động, ký văn bản khi được ủy quyền.

Điều 19. Trách nhiệm của thành viên

1. Thực hiện nhiệm vụ do Đội trưởng, Đội phó giao; tiếp nhận và xử lý các thông báo sự cố hoặc văn bản triệu tập xử lý sự cố từ Đội trưởng.

2. Tham gia đầy đủ các cuộc họp và hoạt động ứng cứu khi được triệu tập.

3. Kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc và đề xuất hướng xử lý trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Phối hợp, hỗ trợ thành viên khác trong Đội ứng cứu sự cố, cán bộ phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cơ quan trong việc áp dụng biện pháp, giải pháp kỹ thuật nhằm bảo đảm an toàn thông tin mạng cho hệ thống thông tin, thường xuyên quét virus trong hệ thống máy tính nhằm phòng, chống sự cố mạng tại cơ quan, đơn vị.

5. Tiếp nhận đầy đủ, chính xác thông tin về sự cố từ các tổ chức, cá nhân và thông báo kịp thời cho Đội trưởng để thực hiện công tác điều phối ứng cứu sự cố.

6. Tham gia góp ý, đề xuất xây dựng Kế hoạch hoạt động hàng năm của Đội ứng cứu sự cố; tham gia đầy đủ các hoạt động diễn tập, ứng cứu, các khóa đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin và ứng cứu sự cố do các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức, triệu tập. Tham mưu thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn thông tin tại cơ quan, đơn vị.

7. Kịp thời thông báo sự cố xảy ra gửi về Cơ quan thường trực Đội ứng cứu sự cố để phối hợp xử lý; định kỳ (06 tháng, 01 năm) báo cáo tổng hợp về hoạt động tiếp nhận và xử lý sự cố (theo mẫu tại Phụ lục 3).

Điều 20. Trách nhiệm của cơ quan quản lý thành viên Đội ứng cứu

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tạo điều kiện và ưu tiên cho thành viên Đội ứng cứu sự cố thuộc đơn vị mình thực hiện hoạt động của Đội ứng cứu sự cố khi được triệu tập, điều phối.

2. Tham gia góp ý xây dựng nội dung Quyết định thành lập, Quy chế hoạt động của Đội ứng cứu sự cố và phương án ứng phó sự cố an toàn thông tin mạng trên địa bàn phường.

3. Thực hiện trách nhiệm thông báo, báo cáo sự cố khi có sự cố an toàn thông tin mạng tại cơ quan, đơn vị.

4. Kịp thời thông báo về cơ quan thường trực (Văn phòng HĐND và UBND phường) cập nhật danh sách thành viên tham gia Đội ứng cứu sự cố khi có thay đổi.

Điều 21. Cơ quan thường trực

Văn phòng HĐND và UBND phường là cơ quan thường trực của Đội ứng cứu;

có trách nhiệm: Tham mưu xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm; tổng hợp thông tin, báo cáo định kỳ; duy trì danh sách thành viên, đầu mối liên lạc; chuẩn bị các điều kiện phục vụ hoạt động của Đội; phối hợp tổ chức tập huấn, diễn tập và kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thông tin.

Chương V **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 22. Tổ chức thực hiện

Văn phòng HĐND và UBND phường chủ trì, tổ chức thực hiện Quy chế này; các thành viên Đội ứng cứu, các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc phản ánh qua Cơ quan thường trực (Văn phòng HĐND và UBND phường) tổng hợp, báo cáo Đội ứng cứu sự cố phường xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.